

**CHẾ ĐỊNH QUẢN TÀI VIÊN, DOANH NGHIỆP QUẢN LÝ,  
THANH LÝ TÀI SẢN THEO PHÁP LUẬT PHÁ SẢN VIỆT NAM  
HIỆN HÀNH - MỘT SỐ HẠN CHẾ, BẤT CẬP VÀ KIẾN NGHỊ  
HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT**

***KHÚC THỊ PHƯƠNG NHUNG \****

*Ngày nhận bài: 01/02/2020*

*Ngày phản biện: 20/03/2020*

*Ngày đăng bài: 01/04/2020*

**Tóm tắt:**

Phá sản là hiện tượng tất yếu của nền kinh tế thị trường. Luật Phá sản năm 2014 ra đời là hành lang pháp lý cần thiết để hỗ trợ cho các doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường. Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm thì một số quy định của Luật này trong đó có các quy định về Quản tài viên, Doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản vẫn còn bộc lộ những hạn chế, bất cập gây khó khăn khi thực hiện pháp luật đòi hỏi cần phải sửa đổi bổ sung để hoàn thiện.

**Từ khóa:**

Pháp luật phá sản, quản tài viên, doanh nghiệp quản lý thanh lý tài sản.

**Abstract:**

Bankruptcy is an inevitable phenomenon of the market economy. Bankruptcy Law of 2014 has become a necessary legal framework for businesses to withdraw from the market. However, besides the advantages, there are some shortcomings regarding several provisions on the Asset Management, asset management and liquidation Enterprises that cause difficulties for the implementation of this law. Therefore, certain amendments are needed.

**Keywords:**

Bankruptcy law, Asset management, asset management and liquidation Enterprises

**1. Một số vấn đề chung về Quản tài viên, Doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản theo Luật Phá sản năm 2014**

***\* Về khái niệm***

Quản tài viên, Doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản là chủ thể đóng vai trò trung gian tham gia vụ việc phá sản nhằm thực hiện việc quản lý tài sản, giám sát hoạt động kinh doanh, thanh lý tài sản của doanh nghiệp mất khả năng thanh toán kể từ thời điểm được Thẩm phán chỉ định và kết thúc khi chấp hành viên thi hành xong quyết định tuyên bố phá sản doanh nghiệp.

Theo quy định của Luật Phá sản năm 2014 thì Quản tài viên là cá nhân/Doanh nghiệp

\* Giảng viên Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội; Email: [phuongnhungpt@gmail.com](mailto:phuongnhungpt@gmail.com)

quản lý, thanh lý tài sản là doanh nghiệp hành nghề quản lý, thanh lý tài sản của doanh nghiệp, hợp tác xã mất khả năng thanh toán trong quá trình giải quyết phá sản<sup>1</sup>.

Như vậy, có thể hiểu Quản tài viên, Doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản là những hình thức nhân danh cá nhân, tổ chức để thực hiện hoạt động quản lý, thanh lý tài sản của doanh nghiệp, hợp tác xã mất khả năng thanh toán trong quá trình giải quyết phá sản theo sự chỉ định của Tòa án.

*\* Về vai trò của Quản tài viên, Doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản*

Nhằm góp phần tạo lập môi trường kinh doanh lành mạnh, đồng thời để tạo thuận lợi cho quá trình giải quyết vụ việc phá sản được nhanh chóng, chính xác hơn và mang lại hiệu quả cao thì không thể thiếu được vai trò quan trọng của Quản tài viên, Doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản. Vai trò của những chủ thể này đã được luật hóa trong Luật Phá sản năm 2014. Theo đó, khi tham gia vào quá trình giải quyết vụ việc phá sản, Quản tài viên, Doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản có vai trò cụ thể như sau:

*Thứ nhất*, thực hiện việc quản lý tài sản, giám sát hoạt động kinh doanh, thanh lý tài sản của doanh nghiệp mất khả năng thanh toán, bao gồm các hoạt động như: (i) Xác minh, thu thập, quản lý tài liệu, chứng cứ liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã; (ii) Lập bảng kê tài sản, danh sách chủ nợ, danh sách người mắc nợ; (iii) Bảo quản tài sản; ngăn chặn việc bán, chuyển giao tài sản mà không được phép của Thẩm phán; ngăn chặn việc tẩu tán tài sản; tối đa hóa giá trị tài sản của doanh nghiệp, hợp tác xã khi bán, thanh lý tài sản; (iv) Giám sát hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã theo quy định của pháp luật; (v) Được thuê cá nhân, tổ chức thực hiện công việc theo quy định của pháp luật; (vi) Đề xuất với Thẩm phán về việc bán tài sản của doanh nghiệp, hợp tác xã để bảo đảm chi phí phá sản; (vii) Bán tài sản theo quyết định của Thẩm phán để bảo đảm chi phí phá sản; (viii) Tổ chức việc định giá, thanh lý tài sản theo quy định của Luật này; báo cáo cơ quan thi hành án dân sự, thông báo đến người tham gia thủ tục phá sản có liên quan về việc giao cho cá nhân, tổ chức thực hiện thanh lý tài sản; (ix) Gửi các khoản tiền thu được vào tài khoản do Tòa án nhân dân, cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền mở tại ngân hàng.

*Thứ hai*, đại diện cho doanh nghiệp mất khả năng thanh toán trong trường hợp doanh nghiệp đó không có người đại diện theo pháp luật.

*Thứ ba*, báo cáo về tình trạng tài sản, công nợ và hoạt động của doanh nghiệp, tham gia xây dựng kế hoạch phục hồi hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp mất khả năng thanh toán.

*Thứ tư*, xem xét và đề nghị Thẩm phán tiến hành các công việc như: (i) Thu thập tài liệu, chứng cứ; (ii) Tuyên bố giao dịch vô hiệu và quyết định thu hồi tài sản của doanh nghiệp, hợp tác xã bị bán hoặc chuyển giao bất hợp pháp; (iii) Áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời; áp dụng biện pháp xử phạt hành chính; chuyển hồ sơ sang cơ quan có thẩm quyền xử lý về hình sự theo quy định của pháp luật<sup>2</sup>.

---

<sup>1</sup> Khoản 7, 8 Điều 4 Luật Phá sản năm 2014.

<sup>2</sup> Điều 16 Luật Phá sản năm 2014.

\* Về điều kiện hành nghề Quản tài viên, Doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản

Để bảo đảm Quản tài viên, Doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản thực hiện tốt vai trò, chức năng của chủ thể trung tâm trong quá trình giải quyết vụ việc phá sản thì bên cạnh việc trao các quyền và xác định các nghĩa vụ cụ thể cho các chủ thể này, pháp luật phá sản hiện hành cũng đã quy định về các điều kiện hành nghề mà các cá nhân, tổ chức có nguyện vọng hoạt động trong lĩnh vực này cần phải đáp ứng đủ, cụ thể như sau:

*Thứ nhất, về điều kiện được hành nghề Quản tài viên*

Cá nhân hành nghề Quản tài viên bắt buộc phải có chứng chỉ hành nghề Quản tài viên. Chứng chỉ này được Bộ Tư pháp xem xét và cấp cho những người là luật sư, kiểm toán viên, người có trình độ cử nhân luật, kinh tế, kế toán, tài chính ngân hàng và có kinh nghiệm 05 năm trở lên về lĩnh vực được đào tạo trên cơ sở hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên. Bên cạnh đó, những cá nhân này đòi hỏi phải có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; có phẩm chất đạo đức tốt; có ý thức trách nhiệm, liêm khiết, trung thực, khách quan<sup>3</sup>. Sau khi được cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên, người có chứng chỉ phải đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân tại Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi người đó thường trú. Sở Tư pháp lập và công bố danh sách Quản tài viên hành nghề quản lý, thanh lý tài sản tại địa phương mình và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp, đồng thời gửi báo cáo Bộ Tư pháp. Bộ Tư pháp lập và công bố danh sách Quản tài viên hành nghề quản lý, thanh lý tài sản trên phạm vi toàn quốc và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp<sup>4</sup>.

*Thứ hai, về điều kiện để doanh nghiệp hành nghề quản lý, thanh lý tài sản*

Theo Điều 13 Luật Phá sản 2014, doanh nghiệp hành nghề quản lý, thanh lý tài sản trong quá trình giải quyết phá sản phải được thành lập dưới một trong hai loại hình: Công ty hợp danh; hoặc Doanh nghiệp tư nhân. Đối với mô hình công ty hợp danh phải có tối thiểu hai thành viên hợp danh là Quản tài viên, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của công ty hợp danh là Quản tài viên. Đối với mô hình doanh nghiệp tư nhân thì chủ doanh nghiệp tư nhân phải là Quản tài viên. Như vậy, có thể dễ dàng nhận thấy những điểm chung của 2 mô hình doanh nghiệp nêu trên đó là: *Thứ nhất*, chủ sở hữu của doanh nghiệp tư nhân cũng như các đồng chủ sở hữu - các thành viên hợp danh trong công ty hợp danh họ đều phải chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình về các nghĩa vụ của doanh nghiệp; *Thứ hai*, người thành lập, quản lý doanh nghiệp hoặc ít nhất hai trong số họ (đối với công ty hợp danh) phải là Quản tài viên.

Khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì doanh nghiệp phải đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi doanh nghiệp có trụ sở. Doanh nghiệp

<sup>3</sup> Điều 13 Luật Phá sản 2014.

<sup>4</sup> Khoản 3 Điều 4 và Điều 14 Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản.

quản lý, thanh lý tài sản thực hiện việc đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản cho các Quản tài viên trong doanh nghiệp của mình.

## **2. Hạn chế, bất cập của chế định Quản tài viên, Doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản theo Luật Phá sản năm 2014 và kiến nghị sửa đổi**

Quản tài viên, Doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản là một trong những chủ thể quan trọng trong quá trình giải quyết yêu cầu phá sản doanh nghiệp. Chế định Quản tài viên, Doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản lần đầu tiên được ghi nhận trong Luật Phá sản năm 2014. Đây là một bước tiến quan trọng trong quá trình xây dựng pháp luật phá sản của nước ta. Bởi lẽ, việc ghi nhận chế định này đã thể hiện sự tiếp thu các quy định, chuẩn mực và thông lệ quốc tế về việc quản lý, thanh lý tài sản trong các vụ việc phá sản. Tuy nhiên, sau hơn 05 năm thi hành Luật Phá sản năm 2014, thực tế cho thấy hoạt động của Quản tài viên, Doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản trong thời gian vừa qua chưa thực sự hiệu quả và vẫn còn tồn tại một số vấn đề bất cập, vướng mắc cần được sửa đổi và hoàn thiện, cụ thể như sau:

*Một là, quy định về điều kiện hành nghề của Quản tài viên*

Như đã phân tích tại mục 1, để được cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên, cá nhân khi xét thấy đã đáp ứng đủ các điều kiện được quy định tại Điều 12 Luật Phá sản năm 2014 thì phải tiến hành việc lập hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên theo đúng quy định của pháp luật và gửi đến Bộ Tư pháp chờ xem xét, quyết định về việc cấp hay không cấp chứng chỉ trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ<sup>5</sup>.

Trong trường hợp được Bộ Tư pháp cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên thì người có chứng chỉ hành nghề quản tài viên phải lập và gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định của pháp luật để đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân tại Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi người đó thường trú. Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp quyết định ghi tên người đề nghị đăng ký vào danh sách Quản tài viên, doanh nghiệp hành nghề quản lý, thanh lý tài sản và thông báo bằng văn bản cho người đó. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày quyết định ghi tên người đề nghị đăng ký vào danh sách Quản tài viên, doanh nghiệp hành nghề quản lý, thanh lý tài sản, Sở Tư pháp gửi danh sách Quản tài viên, doanh nghiệp hành nghề quản lý, thanh lý tài sản cho Bộ Tư pháp. Văn bản ghi tên vào danh sách Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản là căn cứ chứng minh tư cách hành nghề quản lý, thanh lý tài sản của Quản tài viên hành nghề với tư cách cá nhân. Người đề nghị đăng ký được hành nghề quản lý, thanh lý tài sản kể từ ngày được Sở Tư pháp quyết định ghi tên vào danh sách Quản tài viên, doanh nghiệp hành nghề quản lý, thanh lý tài sản. Quản tài viên hành nghề quản lý, thanh lý tài sản trên toàn lãnh thổ Việt Nam.

---

<sup>5</sup> Điều 4 Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản.

Như vậy, có thể thấy để có thể hành nghề và tham gia vào quá trình giải quyết vụ việc phá sản thì Quản tài viên phải thực hiện khá nhiều các thủ tục pháp lý khác nhau. Chính điều đó đã gây khó khăn cho quá trình hoạt động của Quản tài viên. Bất cập này xuất phát từ chính các quy định của pháp luật về Quản tài viên còn rườm rà, phức tạp, chưa đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn về việc cải cách thủ tục hành chính.

*Kiến nghị:* Sửa đổi Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản theo hướng bỏ quy định về đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản tại các Sở Tư pháp. Khi đó, trên website của Bộ Tư pháp sẽ có danh mục các cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên và danh sách các doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản để Thẩm phán lựa chọn chỉ định tham gia vụ việc phá sản.

*Hai là, quy định về quyền của Quản tài viên, Doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản.*

Có thể nói, một số quy định về quyền của Quản tài viên, Doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản trong Luật Phá sản năm 2014 vẫn còn hạn chế làm ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả hoạt động của các chủ thể này khi tham gia vào quá trình giải quyết vụ việc phá sản doanh nghiệp. Diễn hình như:

(i) Tại khoản 2 Điều 16 Luật Phá sản năm 2014 quy định Quản tài viên, Doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản chỉ được quyền đại diện cho doanh nghiệp mất khả năng thanh toán trong trường hợp doanh nghiệp đó không có người đại diện theo pháp luật. Quy định này vô hình chung đã hạn chế quyền của Quản tài viên, Doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản và gây những khó khăn, trở ngại không nhỏ cho quá trình giải quyết vụ việc phá sản, đặc biệt là trong trường hợp người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp mất khả năng thanh toán không hợp tác.

*Kiến nghị:* Sửa đổi khoản 2 Điều 16 Luật Phá sản năm 2014 theo hướng quy định chung. Theo đó, Quản tài viên, Doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản có tư cách đại diện cho doanh nghiệp mất khả năng thanh toán trong quá trình giải quyết phá sản doanh nghiệp.

(ii) Tại điểm c khoản 4 Điều 16 Luật Phá sản năm 2014 quy định Quản tài viên được quyền đề nghị Thẩm phán áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời. Như vậy, trong quá trình tham gia giải quyết vụ việc phá sản, Quản tài viên không được quyền ra quyết định về việc áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời. Điều này cũng là một trong những nguyên nhân khiến cho trình tự, thủ tục giải quyết phá sản doanh nghiệp bị kéo dài. Thậm chí trong nhiều trường hợp khi Tòa án đưa ra được quyết định về việc áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời thì những biện pháp đó không còn giá trị đối với thực tiễn nữa.

*Kiến nghị:* Xem xét và sửa đổi quy định tại khoản 4 Điều 16 Luật Phá sản năm 2014 theo hướng Quản tài viên được thực hiện tất cả các công việc cần thiết để bảo vệ tài sản của doanh nghiệp mất khả năng thanh toán kể cả quyền được áp dụng các biện pháp khẩn cấp tạm thời để ngăn chặn việc bán tài sản trái phép và các giao dịch trái pháp luật.

*Ba là, quy định về chỉ định Quản tài viên, Doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản tham gia vụ việc phá sản*

Việc chỉ định hoặc là Quản tài viên hoặc là Doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản của Thẩm phán phụ trách vụ việc phá sản được thực hiện trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày ra quyết định mở thủ tục phá sản và dựa trên những căn cứ cụ thể theo quy định tại khoản 2 Điều 45 Luật Phá sản 2014 gồm: *Một là*, chứng chỉ hành nghề của Quản tài viên; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản; *hai là*, đề xuất chỉ định Quản tài viên, Doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản của người nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản; *ba là*, Quản tài viên, Doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản không có lợi ích liên quan đến vụ việc phá sản; *bốn là*, tính chất của vụ việc (đơn giản hay phức tạp); *năm là*, Quản tài viên, Doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản không phải là người thân thích của người tham gia thủ tục phá sản. Việc chỉ định được thể hiện thông qua hình thức văn bản và trong thời hạn pháp luật quy định (07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản chỉ định) thì Quản tài viên, Doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản được chỉ định phải gửi văn bản thông báo về việc tham gia hay từ chối tham gia vụ việc phá sản. Ngoài ra, Quản tài viên, Doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản có thể bị Thẩm phán ra quyết định thay đổi khi thuộc một trong các trường hợp sau: (i) Vi phạm nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; (ii) Có căn cứ chứng minh họ không khách quan trong khi thực hiện nhiệm vụ; (iii) Trường hợp bất khả kháng mà Quản tài viên, Doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản không thực hiện được nhiệm vụ.

Có thể nói, quy định của pháp luật về thời hạn chỉ định và thông báo về việc tham gia khá rõ ràng. Tuy nhiên, thực tiễn áp dụng quy định này lại phát sinh vướng mắc ở chỗ quy định về thời hạn trả lời thông báo về việc tham gia/từ chối tham gia của Quản tài viên, Doanh nghiệp quản lý thanh lý tài sản khá dài (07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản chỉ định) dẫn đến doanh nghiệp mất khả năng thanh toán bị yêu cầu mở thủ tục phá sản sẽ có thể tận dụng khoảng thời gian đó để tẩu tán tài sản. Ngoài ra, còn có những trường hợp Quản tài viên đã gửi văn bản thông báo về việc đồng ý tham gia vụ việc phá sản nhưng khi có quyết định chỉ định thì Quản tài viên lại có ý kiến từ chối tham gia vụ việc và điều này không bị coi là vi phạm pháp luật, bởi hiện nay không có quy định nào của pháp luật cấm điều này. Điều này làm ảnh hưởng rất nhiều đến quyền và lợi ích hợp pháp của các chủ thể có liên quan trong quá trình giải quyết vụ việc phá sản.

*Kiến nghị:* Để khắc phục được những bất cập nêu trên và tạo thuận lợi cho quá trình giải quyết vụ việc phá sản cần xem xét: (i) Sửa đổi quy định tại khoản 1, 2 Điều 16 Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản theo hướng rút ngắn thời hạn thông báo tham gia vụ việc phá sản của Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản. Đồng thời, cần có sự trao đổi, thống nhất giữa Thẩm phán với Quản tài viên được chỉ định trước khi ra quyết định chỉ định Quản tài viên để không xảy ra các tình huống phát sinh như nêu ở trên; (ii) Cần bổ sung quy định hướng dẫn cụ thể về việc Quản tài viên, Doanh

nghiệp quản lý, thanh lý tài sản có được quyền từ chối tham gia vụ việc phá sản sau khi đã có quyết định chỉ định hay không.

*Bốn là, quy định về chi phí Quản tài viên, Doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản.*

Chi phí quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản được quy định cụ thể tại Điều 21 Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản. Theo đó, chi phí Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản được thanh toán từ giá trị tài sản của doanh nghiệp, hợp tác xã mất khả năng thanh toán. Tuy nhiên, pháp luật phá sản chưa có quy định cụ thể về cách thức, thời hạn chi trả chi phí này, trong khi đó trên thực tế nhiều khi tài sản của doanh nghiệp không còn dẫn tới Quản tài viên phải tự bỏ tiền túi ra để thực hiện công việc mà khả năng bồi hoàn rất thấp. *Có trường hợp quản tài viên ở TP. HCM, thụ lý vụ án ở TP. HCM, nhưng con nợ ở 30 tỉnh, thành. Riêng chi phí đi lại trong 3 tháng đã mất hơn 300 triệu đồng, 4 kho hàng doanh nghiệp cần kiểm tra, niêm phong đặt ở 4 tỉnh, thành khác nhau. Quản tài viên phải thuê bảo vệ kho hàng tránh thất thoát*<sup>6</sup>. Bất cập này làm ảnh hưởng không nhỏ đến quyền và lợi ích của Quản tài viên, Doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản cũng như ảnh hưởng chung đến hoạt động giải quyết vụ việc phá sản.

*Kiến nghị:* Để đảm bảo quyền lợi của Quản tài viên, Doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản khi tham gia vào quá trình giải quyết vụ việc phá sản, pháp luật phá sản cần bổ sung quy định về cách thức, thời gian chi trả chi phí. Theo đó, nên chăng chi phí Quản tài viên tính luôn vào một phần Lệ phí nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản. Cùng với đó, quy định Thẩm phán có thể cho phép Quản tài viên được quyền tiến hành thanh lý, đấu giá một số tài sản có tính thanh khoản cao ngay trong tiến trình mở rộng thủ tục phá sản để làm tạm ứng chi phí bù đắp phần nào những chi phí thực tế đã bỏ ra của Quản tài viên.

*Tóm lại,* để góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật nói chung và hệ thống pháp luật kinh tế nói riêng nhằm tạo dựng một hành lang pháp lý an toàn cho mọi hoạt động kinh doanh trong xã hội cũng như đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế thị trường trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng như hiện nay thì việc sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập của pháp luật phá sản là điều hết sức cần thiết.

## DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chính phủ (2015), Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản.
2. Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (2016), Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐTP ngày 26/8/2016 hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật Phá sản.

<sup>6</sup> <https://tinnhanhchungkhoan.vn/phap-luat/quan-tai-vien-luat-da-co-kho-thuc-thi-154914.html>

3. Quốc hội (2014), Luật Phá sản.
4. Trường Đại học Luật Hà Nội (2014), *Giáo trình Luật Thương mại, tập 2*, Nxb Công an nhân dân.
5. Nguyễn Thị Dung (Chủ biên) (2017), *Chuyên khảo Luật Kinh tế*, Nxb Lao động.
6. <https://tinnhanhchungkhoan.vn/phap-luat/quan-tai-vien-luat-da-co-kho-thuc-thi-154914.html>